

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai các mô hình thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BCA ngày 04/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về việc kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC) với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác;

Căn cứ Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0);

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-BCA-C06 ngày 11/02/2022 của Bộ Công an về việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong lực lượng Công an nhân dân;

Căn cứ Chỉ thị số 23-CT/TU, ngày 18/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch triển khai các mô hình thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các Mô hình về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ tại tỉnh Lạng Sơn trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Triển khai các giải pháp đồng bộ phát triển VNeID và ứng dụng Công dân số xứ Lạng trên nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, kế thừa và phát huy thế mạnh của mỗi ứng dụng, không chồng chéo, liên thông dữ liệu hướng đến tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

1.2. Yêu cầu

- Phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã; Tổ công tác triển khai Đề án 06 và Tổ Công nghệ số cộng đồng tại thôn, tổ dân phố là “hạt nhân” trong hướng dẫn thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến, chuyển đổi số. Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số phù hợp, thống nhất với Chương trình chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

- Khảo sát, đánh giá để tận dụng hạ tầng sẵn có gắn với địa bàn cơ sở của người dân được hưởng những tiện ích từ Đề án 06. Quá trình triển khai thực hiện phải bảo đảm hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật, bí mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ bảo đảm thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc thù, đặc điểm tại tỉnh Lạng Sơn.

2. Phạm vi, đối tượng triển khai và thời gian thực hiện

2.1. Kế hoạch được triển khai bằng 40 Mô hình cụ thể (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

2.2. Phạm vi triển khai: địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2.3. Thời gian thực hiện: từ tháng 10/2023 và các năm tiếp theo.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) và cung cấp DVC trực tuyến (*gồm 05 mô hình*)

1.1. Mô hình 1: triển khai 53 DVC thiết yếu

- **Mục tiêu:** tuyên truyền đến người dân và doanh nghiệp về giá trị, tiện ích khi tham gia thực hiện TTHC qua DVC trực tuyến.

- **Phân công nhiệm vụ và lực lượng triển khai:** Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành, địa phương thực hiện TTHC.

- **Thời gian triển khai:** thường xuyên.

1.2. Mô hình 2: Tự động hóa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thông qua tương tác kiosk

- **Mục tiêu:** người dân, doanh nghiệp thực hiện giải quyết TTHC tại Trung tâm được hỗ trợ tại kiosk, không cần tiếp xúc trực tiếp với cán bộ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông: đầu tư mua sắm thiết bị kiosk tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; triển khai vận hành, đánh giá hiệu quả, đề xuất nhân rộng tại Bộ phận Một cửa các cấp.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an thực hiện.

- **Thời gian triển khai:** 03 tháng sau khi có hướng dẫn của Bộ Công an.

- **Công cụ triển khai:** kiosk, tự động hóa thông qua các kiosk tại Bộ phận Một cửa điện tử các cấp.

1.3. Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 DVC không sử dụng hồ sơ giấy

- **Mục tiêu:** rà soát triển khai các DVC bảo đảm điều kiện dữ liệu được “làm sạch” và được xác minh tại CSDLQG về DC để thay thế bằng các hình thức hồ sơ giấy.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, Văn phòng UBND tỉnh và đơn vị liên quan nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC bảo đảm điều kiện triển khai các TTHC không giấy tờ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

+ Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và các sở, ban, ngành rà soát, lựa chọn các TTHC đề xuất không sử dụng hồ sơ giấy; tổ chức triển khai, thực hiện tại Bộ phận Một cửa điện tử các cấp.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

+ Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương (*thuộc mô hình*) tổ chức triển khai vận hành trong hệ thống Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa điện tử các cấp.

- **Lực lượng triển khai:** Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và các đơn vị liên quan.

- **Thời gian triển khai:** trong năm 2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ APP công dân số xứ Lạng, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

+ Kiosk: tự động hóa thông qua các Kiosk tại các Bộ phận Một cửa điện tử.

1.4. Mô hình 4: Lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số

- **Mục tiêu:** tạo kho dữ liệu, tài liệu cá nhân; tích hợp với VNeID, kết quả chứng thực điện tử của người dân có giá trị pháp lý để tái sử dụng thực hiện các giao dịch, TTHC. Tiện lợi cho người dân trong việc nộp TTHC, tái sử dụng được giấy tờ. Tiết kiệm chi phí đi lại, thời gian của công dân, doanh nghiệp.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh sau khi Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an hoàn thiện giải pháp.

+ Theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành: các sở, ngành, địa phương thực hiện số hóa, chứng thực tài liệu điện tử cho công dân, tổ chức để lưu trữ điện tử trên ứng dụng của Bộ Công an, các ứng dụng số khác; tích hợp Cổng DVC của tỉnh.

- **Lực lượng triển khai:** các sở, ngành; Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã.

- **Thời gian hoàn thành:** trong năm 2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử, Hệ thống quản lý kho tài liệu số hóa.

+ Phần mềm chuyên ngành chứng thực điện tử.

1.5. Mô hình 5: Triển khai cung cấp DVC trực tuyến trên VNeID

- **Mục tiêu:** với ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID bảo đảm thuận tiện, dễ sử dụng, tiết kiệm chi phí nguồn nhân lực.

- **Phân công nhiệm vụ:** Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an thực hiện.

- **Lực lượng triển khai:** các sở, ngành có liên quan, Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã.

- **Thời gian hoàn thành:** trong năm 2023.

2. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội (gồm 14 mô hình)

2.1. Mô hình 6: khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID

- **Mục tiêu:** 100% cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tiếp nhận CCCD gắn chip điện tử hoặc VNeID khi người dân thực hiện khám, chữa bệnh.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Y tế, các Bệnh viện tuyến tỉnh, cơ sở khám chữa bệnh đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD gắn chip điện tử tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Bệnh viện, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và các doanh nghiệp tích hợp, điều chỉnh phần mềm khám, chữa bệnh để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Sở Y tế, các cơ sở khám chữa bệnh và các doanh nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2023 (*theo kết quả đầu tư thiết bị đọc QR, chip*).

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm khám, chữa bệnh của các cơ sở khám, chữa bệnh vận hành.

2.2. Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, Kiosk tự phục vụ

- Mục tiêu: người dân tiến hành đăng ký khám, chữa bệnh thông qua công nghệ tự động hóa được hỗ trợ tại Kiosk.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Y tế chủ trì, lựa chọn thí điểm (*01 hoặc nhiều điểm*), đánh giá hiệu quả, đề xuất nhân rộng thực hiện.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an xây dựng và hỗ trợ tích hợp xác thực định danh bằng thông tin từ thẻ chip trên CCCD gắn chip điện tử.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai: cán bộ kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế, doanh nghiệp phối hợp cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- Thời gian hoàn thành: trong Quý II năm 2024.

- Công cụ triển khai:

+ Phần mềm quản lý bệnh viện.

+ Kiosk: tự động hóa thông qua các Kiosk tại các bệnh viện.

2.3. Mô hình 8: Triển khai tại các cơ quan thực hiện chứng thực, tổ chức

hành nghề công chứng

- **Mục tiêu:** toàn bộ các cơ quan thực hiện chứng thực, tổ chức hành nghề công chứng bảo đảm điều kiện cho người dân sử dụng CCCD gắn chip điện tử hoặc VNeID khi đi công chứng, chứng thực thay cho các loại giấy tờ pháp lý chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Tư pháp khuyến khích các các cơ quan thực hiện chứng thực, tổ chức hành nghề công chứng đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD gắn chip điện tử.

+ Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và các cơ quan, đơn vị liên quan hiệu chỉnh, tích hợp phần mềm công chứng, chứng thực để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ quan thực hiện chứng thực, tổ chức hành nghề công chứng.

+ Cán bộ kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ.

+ Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực do Sở Tư pháp quản lý, vận hành.

2.4. Mô hình 9: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ, Nhà nghỉ, Khách sạn 2-3*, Khách sạn 4*, Khách sạn 5*, Nhà khách, Nhà công vụ...

- **Mục tiêu:** các cơ sở lưu trú sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự (ANTT) trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành du lịch tỉnh Lạng Sơn.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an tỉnh chủ trì tổ chức triển khai tại các cơ sở lưu trú trên địa bàn.

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở lưu trú trên địa bàn.

+ Cán bộ kỹ thuật Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** phần mềm ASM, VNeID: quét mã tại các cơ sở kinh doanh lưu trú phục vụ kê khai thông tin tự động.

2.5. Mô hình 10: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám, chữa bệnh

- **Mục tiêu:** các cơ sở khám chữa bệnh sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành y tế tỉnh.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an tỉnh chủ trì tổ chức triển khai tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Sở Y tế tỉnh khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Cán bộ kỹ thuật Sở Y tế, Công an tỉnh, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** phần mềm ASM, VNeID: quét mã tại các cơ sở khám, chữa bệnh phục vụ kê khai thông tin tự động.

2.6. Mô hình 11: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại điểm du lịch

- **Mục tiêu:** triển khai tại một số điểm du lịch phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát an ninh trật tự (ANTT).

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai giải pháp kết nối tại một số điểm du lịch có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai giải pháp kiểm soát người ra/vào các điểm du lịch khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các điểm du lịch.

+ Cán bộ kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và

Du lịch và Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** giai đoạn 1 trước 30/12/2023.
- **Công cụ triển khai:** VneID xác thực định danh để quản lý.

2.7. Mô hình 12. Triển khai camera AI kiểm soát ra/vào trụ sở HĐND và UBND tỉnh

- **Mục tiêu:** giám sát, quản lý con người, khách ra vào đảm bảo công tác ANTT, phân tích cảnh báo các hành vi vi phạm.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai giải pháp kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai giải pháp camera AI có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC kiểm soát người/khách ra vào trụ sở HĐND và UBND tỉnh.

- Lực lượng triển khai:

Cán bộ kỹ thuật Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** VNeID xác thực định danh để quản lý.

2.8. Mô hình 13: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (cơ sở cầm đồ; dịch vụ bảo vệ; cơ sở khác)

- **Mục tiêu:** khuyến khích sử dụng thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử bảo đảm chính xác danh tính khách hàng tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an tỉnh chủ trì, tổ chức triển khai kế hoạch, các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT triển khai sử dụng.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an hướng dẫn, cung cấp giải pháp, máy móc, thiết bị, bảo đảm an ninh, an toàn hiệu quả khi triển khai.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

+ Cán bộ kỹ thuật Công an tỉnh, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.

- **Công cụ triển khai:** VNeID: xác thực định danh để quản lý.

2.9. Mô hình 14: Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe

- **Mục tiêu:** triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử đảm bảo chính xác danh tính học viên, tránh gian lận tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Trung tâm đào tạo, sát hạch triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe, điều chỉnh phần mềm quản lý Trung tâm thi bằng lái xe để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

+ Cán bộ kỹ thuật Sở Giao thông vận tải, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm quản lý Trung tâm thi bằng lái xe của các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe vận hành.

2.10. Mô hình 15: Triển khai giải pháp xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và trật tự, an toàn xã hội

- Mục tiêu: sử dụng hệ thống quản lý, đăng ký xe của Bộ Công an triển khai thông qua CSDLQG về DC, định danh xác thực điện tử VNeID để xác minh các phương tiện vi phạm thông qua hệ thống giám sát thông minh tại IOC phục vụ công tác xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông sử dụng hệ thống camera AI phát hiện các hành vi về vi phạm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống quản lý, đăng ký xe, khai thác dữ liệu để xác định chủ phương tiện vi phạm.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các doanh nghiệp phát triển chức năng hỗ trợ người vi phạm xác nhận hành vi vi phạm trên App công dân số xứ Lạng và nộp phạt trực tuyến; phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an tích hợp với VNeID.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp Hệ thống CSDLQG về DC, xác thực định danh điện tử và Cơ sở dữ liệu quản lý, đăng ký phương tiện.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính

thức.

- **Lực lượng triển khai:** Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ VNeID: xác thực danh tính đối tượng vi phạm.

+ APP Công dân số xứ Lạng.

2.11. Mô hình 16: Triển khai sử dụng CCCD gắn chip điện tử quét thanh toán vé tàu, xe... không dùng tiền mặt

- **Mục tiêu:** triển khai tích hợp vé tàu xe và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức thực hiện.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai giải pháp và cung cấp đầu đọc CCCD gắn chip điện tử.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các bến xe, nhà ga, nhà khách.

+ Cán bộ kỹ thuật Sở Giao thông vận tải, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm quản lý vé tàu, xe.

2.12. Mô hình 17: Triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công

- **Mục tiêu:** xác định đúng đối tượng được cho vay tín chấp đối với hộ nghèo, người có công.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai giải pháp “làm sạch” thông tin thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, người có công.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- + UBND các huyện, thành phố
- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.
- **Công cụ triển khai:** Hệ thống CSDLQG về DC.

2.13. Mô hình 18: Mô hình xác thực thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử

- **Mục tiêu:** xác định đúng thí sinh tham gia dự thi; tránh gian lận.
- **Phân công nhiệm vụ:**
 - + Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì lựa chọn đơn vị triển khai giải pháp và đầu tư mua sắm thiết bị.
 - + Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an xây dựng giải pháp cùng các doanh nghiệp khác.
- **Lực lượng triển khai:**
 - + Các trường học.
 - + Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.
- **Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.
- **Công cụ triển khai:** CCCD gắn chip điện tử.

2.14. Mô hình 19: Ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử nhằm giới thiệu quảng bá, sản phẩm, dịch vụ phát triển kinh tế, du lịch

- **Mục tiêu:** giới thiệu, quảng bá sản phẩm, dịch vụ phục vụ phát triển kinh tế, du lịch; định danh tổ chức, cá nhân tránh thất thu thuế.
- **Phân công nhiệm vụ:**
 - + Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện.
 - + Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an xây dựng giải pháp trên VNeID và các ứng dụng số của các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan.
- **Lực lượng triển khai:** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp các sở, ngành có liên quan, Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã.
- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.
- **Công cụ triển khai:** VNeID, CCCD gắn chip điện tử, ứng dụng số khác.

3. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số (gồm 11 mô hình)

3.1. Mô hình 20: Đảm bảo điều kiện công dân số

- **Mục tiêu:** triển khai tạo lập, cấp phát và liên thông dữ liệu dân cư các tài khoản tối thiểu cần sở hữu của công dân số bao gồm: tài khoản định danh điện tử (VNeID), tài khoản thanh toán điện tử, địa chỉ số, chữ ký số cho 100% người dân

đảm bảo điều kiện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an tỉnh chủ trì trong việc khởi tạo và cấp tài khoản định danh điện tử (*phần đầu thu nhận đạt 100% tài khoản định danh điện tử đối với người dân đủ điều kiện*).

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì hỗ trợ khởi tạo địa chỉ số và tài khoản thanh toán điện tử, chính quyền địa phương phối hợp.

+ Doanh nghiệp phối hợp trong việc cấp phát chữ ký số công cộng; Sở Thông tin và Truyền thông, chính quyền địa phương phối hợp.

- Lực lượng triển khai:

+ Các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh.

+ Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp và Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- Thời gian hoàn thành:

+ Hoàn thành: 30/10/2023.

+ Tháng 11/2023 thí điểm chữ ký số trên thẻ CCCD gắn chip điện tử trên phạm vi thành phố Lạng Sơn hoặc một huyện và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID: tạo lập tài khoản định danh điện tử.

+ App công dân số xứ Lạng: số hóa địa chỉ số, tạo lập tài khoản thanh toán điện tử và chữ ký số.

3.2. Mô hình 21: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)

- **Mục tiêu:** sử dụng hệ thống xác thực tập trung (SSO) của Bộ Công an triển khai thông qua CSDLQG về DC, hệ thống định danh điện tử cho toàn hệ thống nền tảng số phục vụ hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp hệ thống.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** cán bộ kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp cán bộ kỹ thuật Công an tỉnh, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- Công cụ triển khai:

+ App công dân số xứ Lạng: các nền tảng chuyển đổi số trên thiết bị di động.

+ Công DVC, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc, nền tảng làm việc số và các nền tảng số khác trên môi trường Web do tỉnh Lạng Sơn quản lý.

3.3. Mô hình 22: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP)

- **Mục tiêu:** tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung giữa các cơ quan nhà nước, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và kết nối tới các nền tảng tích hợp quốc gia.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các đơn vị nghiên cứu đề xuất đầu tư, nâng cấp triển khai đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Cán bộ kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

+ Cán bộ kỹ thuật các đơn vị có liên quan.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/10/2023.

- **Công cụ triển khai:** LGSP.

3.4. Mô hình 23: Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước

- **Mục tiêu:** tăng cường công tác truyền thông nội bộ bảo đảm cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh nắm rõ mục tiêu, nội dung, triển khai thành công Đề án 06.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì chỉ đạo các cơ quan báo chí truyền thông trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị nắm rõ mục tiêu, ý nghĩa, nội dung và kết quả triển khai Đề án 06.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an cung cấp tài liệu và các nội dung liên quan phục vụ công tác truyền thông, tuyên truyền.

- **Lực lượng triển khai:** nhân sự Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan báo chí địa phương, lực lượng truyền thông cơ sở.

- **Thời gian hoàn thành:** thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:**

+ APP Công dân số xứ Lạng.

+ Văn bản chỉ đạo, Công thông tin điện tử, mạng xã hội.

3.5. Mô hình 24: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số

- **Mục tiêu:** tăng cường công tác truyền thông đến với mọi người dân nắm, hiểu cùng đồng hành thực hiện thành công Đề án 06.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tư pháp, các đơn vị liên quan xây dựng các tài liệu tuyên truyền.

+ Các sở, ngành, địa phương tổ chức truyền thông thông qua các loại phương tiện truyền thông khác nhau. Tổ chức đánh giá hiệu quả truyền thông; đánh giá tác động để có phương án tham mưu điều chỉnh kịp thời.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an cung cấp các nội dung liên quan để truyền thông.

- **Lực lượng triển khai:** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài PTTH tỉnh, Báo Lạng Sơn, Phòng Văn hóa Thông tin các huyện, thành phố, Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp.

- **Thời gian hoàn thành:** thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:** các phương tiện truyền thông.

3.6. Mô hình 25: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống

- **Mục tiêu:** cung cấp nền tảng đào tạo trực tuyến để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Nội vụ chủ trì, rà soát nhu cầu đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức.

- **Lực lượng triển khai:** Sở Nội vụ phối hợp các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện theo lộ trình.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/10/2023.

3.7. Mô hình 26: Triển khai tố giác tội phạm qua ứng dụng VNeID

- **Mục tiêu:** sử dụng VNeID trong công tác tố giác tội phạm bảo đảm ANTT.

- **Phân công nhiệm vụ:** Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai tổ chức thực hiện.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Công an tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

+ Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp và Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- **Thời gian hoàn thành:** thực hiện thường xuyên.
- **Công cụ triển khai:** VNeID.

3.8. Mô hình 27: triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Center

- **Mục tiêu:** sử dụng VNeID tuyên truyền và hỗ trợ pháp lý qua tổng đài.
- **Phân công nhiệm vụ:** Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai tổ chức thực hiện.
- **Lực lượng triển khai:**
 - + Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.
 - + Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp và Tổ Công nghệ số cộng đồng.
- **Thời gian hoàn thành:** thực hiện thường xuyên.
- **Công cụ triển khai:** VNeID, CallCenter.

3.9. Mô hình 28: Triển khai hệ thống xác thực thông tin giáo viên, học sinh bằng tài khoản định danh VNeID qua phần mềm quản lý trường học và hệ thống IOC EDU

- **Mục tiêu:** xác thực thông tin giáo viên và học sinh; cho phép giáo viên đăng nhập tài khoản VNeID (SSO); quản lý điểm, lịch học, dữ liệu ngành, hỗ trợ miễn phí hệ thống thu tiền học phí, thanh toán không dùng tiền mặt...
- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, đơn vị hỗ trợ để triển khai tổ chức thực hiện.
- **Lực lượng triển khai:**
 - + Sở Giáo dục và Đào tạo, các phòng giáo dục, đơn vị liên quan, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, Trung tâm RAR.
 - + Các trường học trên địa bàn tỉnh.
- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.
- **Công cụ triển khai:** ứng dụng quản lý trường học.

3.10. Mô hình 29: thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID

- **Mục tiêu:** hiển thị thông tin lý lịch tư pháp công dân trên VNeID.
- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông: phối hợp tích hợp liên thông qua nền tảng chia sẻ dữ liệu tỉnh.
- **Lực lượng triển khai:**
 - + Cán bộ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, Bộ Tư pháp.
 - + Sở Tư pháp và Sở Thông tin và Truyền thông.
- **Thời gian hoàn thành:** theo quy định của Bộ Công an, Bộ Tư pháp.

- **Công cụ triển khai:** VNeID.

3.11. Mô hình 30: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID

- **Mục tiêu:** trên ứng dụng VNeID cung cấp các thông tin y tế cần thiết về sức khỏe điện tử, thông tin lao động điện tử cần thiết để thiết lập các giao dịch về việc làm. Đây là kênh thông tin chính thức được xác thực để cung cấp thông tin y tế, việc làm cho bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, doanh nghiệp và người dân về lao động.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp triển khai.

- **Lực lượng triển khai:** Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh triển khai thực hiện.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

4. Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên Hệ thống CSDLQG về DC phục vụ cải cách TTHC (gồm 03 mô hình)

4.1. Mô hình 31: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CSDLQG về DC, VNeID

- **Mục tiêu:** toàn bộ các thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất được số hóa, “làm sạch”, xác thực và triển khai tích hợp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất trên VNeID.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND các huyện, thành phố, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an rà soát, “làm sạch” dữ liệu.

+ Công an tỉnh phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường “làm sạch” dữ liệu với CSDLQG về DC, hướng dẫn tích hợp giấy tờ trên App VNeID; triển khai khai thác thông tin chỗ ở hợp pháp trong DVC cư trú, CSDLQG về DC.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Cán bộ kỹ thuật Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

+ Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp.

- **Thời gian triển khai:** khi có hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4.2. Mô hình 32: Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC, như: lao động xã hội, các tổ chức hội, đoàn thể... phục vụ cải cách TTHC

- **Mục tiêu:** tạo lập, số hóa dữ liệu ban đầu cho các đơn vị trên nền dữ liệu dân cư như: lao động - thương binh và xã hội, các hội, đoàn thể...

- **Phân công nhiệm vụ:** các sở, ngành, địa phương: tiến hành thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu theo lĩnh vực.

- **Lực lượng triển khai:**

- + Các sở, ngành, đơn vị có liên quan.
- + Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp xã.
- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

4.3. Mô hình 33: Quản lý chương trình an sinh xã hội thông qua VNeID

- **Mục tiêu:** toàn bộ các đối tượng an sinh xã hội được số hóa, “làm sạch”, xác thực và triển khai chương trình theo dõi, giám sát, hỗ trợ cũng như bảo đảm chính sách cho các đối tượng an sinh xã hội trên một nền tảng thống nhất theo hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp UBND các huyện, thành phố tạo lập Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội thông qua VNeID, phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an “làm sạch” dữ liệu.

+ Công an tỉnh phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội “làm sạch” dữ liệu với CSDLQG về DC.

+ Các doanh nghiệp phối hợp cấp tài khoản thanh toán (*Ví điện tử hoặc tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản viễn thông tùy vào nhu cầu của từng đối tượng an sinh xã hội bảo đảm thuận tiện...*).

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai chi trả an sinh xã hội sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai giải pháp hiện thị trạng thái và quản lý chi trả an sinh xã hội trên APP Công dân số xứ Lạng và VNeID.

- Lực lượng triển khai:

- + Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp.
- + Các tổ chức tài chính ngân hàng, ví điện tử.
- + Cán bộ kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- Công cụ triển khai:

- + VNeID: số hóa dữ liệu và nghiệp vụ quản lý.
- + APP Công dân số xứ Lạng: liên kết hiện thị thông tin quản lý.

5. Nhóm Phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp (gồm 07 mô hình)

5.1. Mô hình 34: Phân tích tình hình dân cư

- **Mục tiêu:** thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình dân cư trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Phân công nhiệm vụ:

- + Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích

hợp hệ thống điều hành thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về dân số, mật độ, phân bố, tôn giáo, dân tộc...; cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** nhân sự kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, cán bộ chuyên môn Công an tỉnh.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/10/2023.

- **Công cụ triển khai:** IOC tỉnh.

5.2. Mô hình 35: Phân tích tình hình lao động

- **Mục tiêu:** thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình lao động trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về lực lượng lao động theo nhóm tuổi, khu vực thành thị, nông thôn, việc làm, thu nhập...

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** nhân sự kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp nhân sự kỹ thuật Công an tỉnh, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** IOC tỉnh.

5.3. Mô hình 36: Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú

- **Mục tiêu:** thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về lượng khách quốc tế, nội địa, khách lưu trú theo từng loại hình, theo từng nhóm tuổi...

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** cán bộ kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp cán bộ kỹ thuật Công an tỉnh, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.

- **Công cụ triển khai:**

+ IOC tỉnh.

+ Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp tỉnh.

5.4. Mô hình 37: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn

- **Mục tiêu:** thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về di biến động về tình hình dân cư, các loại đối tượng cần quản lý...

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** nhân sự kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp nhân sự kỹ thuật Công an tỉnh, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/10/2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ IOC tỉnh.

+ Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp tỉnh.

5.5. Mô hình 38: Triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số

- **Mục tiêu:** thông qua cuộc thi giúp các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động về lĩnh vực công nghệ thông tin đóng góp các sáng kiến mới, giải pháp hay để ứng dụng cho Chuyển đổi số quốc gia. UBND các địa phương tạo điều kiện, động lực cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tham gia hưởng ứng cuộc thi và ứng dụng các giải pháp cho địa phương.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức triển khai cuộc thi trên địa bàn toàn tỉnh. Các các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai, tham gia.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý II/2024.

- **Hiệu quả:** tạo ra các sản phẩm dựa trên dữ liệu mở (*dân cư, vi phạm giao thông, giáo dục...*).

5.6. Mô hình 39: Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC tỉnh

- **Mục tiêu:** triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh thông tin tối thiểu cấp độ 3 theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì đầu tư các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh thông tin theo hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ Thông tin và Truyền thông.

+ Công an tỉnh phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và các đơn vị liên quan đánh giá các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh thông tin của Sở Thông tin và Truyền thông đầu tư.

- **Lực lượng triển khai:** cán bộ kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông triển khai giải pháp và giám sát bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC.

5.7. Mô hình 40: Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use)

- **Mục tiêu:** cung cấp kiến thức về an ninh, an toàn bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối trong quá trình sử dụng, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân phục vụ Chuyển đổi số quốc gia.

- **Phân công nhiệm vụ:** Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Công an tỉnh tham mưu tổ chức triển khai trên địa bàn tỉnh.

- **Lực lượng triển khai:** cán bộ, công chức, viên chức tham gia tập huấn.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

xây dựng Kế hoạch triển khai, phân công nhiệm vụ cụ thể, chi tiết, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, mục tiêu, kết quả đề ra. Ban hành kèm theo Kế hoạch này Phụ lục phân công nhiệm vụ chi tiết để triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, tiến độ thực hiện của các đơn vị, địa phương đối với từng nhóm nhiệm vụ để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các Mô hình về Cơ quan Thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh (**Công an tỉnh**) trước ngày 15 hằng tháng để tổng hợp.

3. Đầu mối triển khai thực hiện

3.1. Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh là đầu mối để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Công an tỉnh là đơn vị tập hợp toàn bộ các đầu mối tại địa phương để triển khai thực hiện.

3.2. Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư với vai trò thư ký Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ là đơn vị đồng hành, hỗ trợ, hướng dẫn địa phương trong việc triển khai các mô hình.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã chủ động nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên TCTTKĐA 06 tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- C,PVP UBND tỉnh, các phòng CM, đơn vị;
- Lưu: VT, NC_(PVP).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Tiến Thiệu